

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 31-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Rạng và bà Điều Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thúy Hằng - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Quốc D** (tên gọi khác: D Bi), sinh năm 2002, tại Bình Phước; HKTT: Khu phố TB, thị trấn TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: Ấp Thanh Tâm, thị trấn TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh B và bà Đỗ Thị Mỹ V; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2018 Đặng Quốc D đã cùng đồng phạm thực hiện 7 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện BÐ. Tuy nhiên do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên D bị Công an huyện BÐ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

- Ngày 08/7/2019 bị Công an huyện BÐ xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/8/2019 bị TAND huyện BÐ xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 41/2019/HS-ST.

- Ngày 17/3/2020, bị TAND huyện BD xử phạt 2 năm 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án số 12/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay - *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Huỳnh Tấn P**, sinh ngày 08/12/2005, tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 8, xã TH, thị trấn TB, huyện BD, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L và bà Trần Thị Thu Đ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2023 đến nay - *Có mặt tại phiên tòa.*

Người bào chữa cho bị cáo P: Ông Đàm Văn Đ – Trợ giúp viên Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước – *Có mặt*

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo P: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1979 (cha đẻ - *có mặt*)

Cùng địa chỉ: Ấp 8, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

Bị hại: Bưu điện huyện BD

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1972 – Chức vụ: Giám đốc – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Khu phố TX, thị trấn TB, huyện BD, tỉnh Bình Phước

2.5. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

- Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 2004 – *Có mặt*

Đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện BD

- Anh Trần Anh K, sinh ngày 04/01/2007 – *Vắng mặt*

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn A, sinh năm 1973 – Cha đẻ – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp 8, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

- Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 2004 – *Có mặt*

Địa chỉ: Ấp 3, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

- Chị Huỳnh Thị Trúc Vi, sinh năm 2003 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp 8, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước

- Ông Nguyễn Minh M, sinh năm 1993 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: KP TB, TT TB, huyện BD, tỉnh Bình Phước

- Ông Đặng TB, sinh năm 1966 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: KP TB, TT TB, huyện BD, tỉnh Bình Phước

- Bà Trần Thị L, sinh năm 1982 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: KP TX, TT TB, huyện BD, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/11/2022, Đặng Quốc D điện thoại rủ Huỳnh Tấn P, sinh ngày 08/12/2005 đến nhà D để sử dụng ma túy. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển số 93G1-281.74 chạy đi chở P về nhà D ở ấp Thanh Tâm, thị trấn TB, huyện BD. Tại đây, D lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nồi) để lên bàn, sau đó lấy ra một túi nylon đựng ma túy bỏ một ít vào trong rồi cùng P sử dụng ma túy, số ma túy còn lại trong túi nylon D để trên bàn. Thấy vậy P cầm túi nylon đựng ma túy trên tay, đồng thời nói với D “*cho em mượn bịch ma túy để chụp hình gửi cho T nha*”, D nói “*ừ chụp đi*”, P dùng điện thoại di động chụp hình bịch nylon chứa ma túy rồi gửi cho T qua ứng dụng Messenger nhằm mục đích rủ T đến sử dụng ma túy cùng. Tuy nhiên khi hỏi ý kiến thì D không đồng ý cho T đến sử dụng ma túy cùng, vì vậy chỉ có D và P vừa sử dụng ma túy, vừa sử dụng điện thoại di động để chơi điện tử, đến khoảng 12 giờ do hết ma túy trong nồi nên D và P nằm nghỉ.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, D lấy bịch nylon chứa ma túy tiếp tục đổ ma túy vào trong bộ dụng cụ để sử dụng, lúc này P vừa nằm sử dụng ma túy, vừa nhắn tin nói chuyện với Nguyễn Quang T, đồng thời tiếp tục xin D cho T đến sử dụng ma túy chung thì được D đồng ý và nói “*kêu nó xuống thì xuống nhanh đi*”, nghe vậy P nhắn tin nói với T “*D đồng ý cho mày đến chơi ma túy rồi, mày đến đi*”. Tuy nhiên do bận việc nên đến khoảng 16 giờ, T đi bộ đến thì thấy D và P đang ngồi ở bộ bàn ghế trong phòng bếp, trên bàn kính có để bộ dụng cụ sử dụng có sẵn ma túy bên trong nên hỏi D “*anh cho em chơi với nha*” thì D nói “*ừ chơi đi*”, sau đó T và P cùng sử dụng ma túy còn D ngồi bên cạnh quan sát. Khi P và T đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện BD bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 ví da màu đen của D, bên trong có 01 CCCD, 01 thẻ ngân hàng ViettinBank mang tên Đặng Quốc D và 01 túi ny lon dạng khóa miết có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 điện thoại di động hiệu IPHONE X màu trắng (đã hỏng) không có sim, 01 điện thoại REDMI màu đen có sim 0372701224 và 0335959852, 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu trắng hồng, 01 điện thoại hiệu NOKIA màu đen và 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại VISION, biển kiểm soát 93G1 - 28174 màu xanh đen.

Bản kết luận giám định số: 277/2022/KL(MT)-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- *Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) có trong 02 gói ny lon bỏ lỏng vào nhau được niêm P gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 1,4202 gam (một phẩy bốn hai không hai gam).*

- *Chất rắn màu nâu (ký hiệu M2) có trong ống thủy tinh được niêm P gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0300 gam (không phẩy không ba không không gam) [Bút lục 19]*

Đối với Huỳnh Tấn P còn khai nhận trong tháng 12/2022 còn cùng với Trần Anh K (sinh ngày 04/01/2007) trộm cắp tài sản của Bưu điện xã TH, cụ thể như sau: Tháng 01 năm 2022, chị Huỳnh Thị Trúc V là cán bộ văn hóa xã TH được giao nhiệm vụ quản lý Bưu điện xã TH, đồng thời được Bưu điện huyện Bù Đốp trang bị 01 dàn máy vi tính để bàn nhằm phục vụ công việc của Bưu điện xã. Trong thời gian này, Huỳnh Tấn P (là em ruột của chị V) thường xuyên đến chơi nên biết ban đêm Bưu điện xã TH không có ai trông coi, vì vậy nảy sinh ý định lấy trộm dàn máy vi tính mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 21 giờ ngày 23/12/2022, P rủ K đi lấy trộm dàn máy vi tính ở Bưu điện xã TH thì K đồng ý. Sau đó K điều khiển xe mô tô hiệu DREAM (không rõ biển số) chở P ngồi phía sau, khi đi P mang theo 1 thanh sắt và 01 cái kìm để phá khóa. Đến Bưu điện xã TH, K đứng bên ngoài cảnh giới, còn P dùng thanh sắt và cây kìm bẻ khóa cổng và khóa phòng làm việc rồi đi vào trong phòng làm việc lấy 01 dàn máy vi tính (gồm: 01 bàn phím máy tính và 01 chuột máy tính nhãn hiệu Rapoo, màu đen; 01 CPU máy tính và 01 màn hình máy tính hiệu HP) bê ra ngoài. Sau đó, K điều khiển xe mô tô chở P ngồi sau ôm dàn máy vi tính đến nhà bạn là Nguyễn Minh M (Trắng) ở KP TB, TT TB, huyện BD để gửi rồi đi về nhà ngủ.

Sau khi tiếp nhận tin báo của chị V, ngày 03/3/2023 Cơ quan điều tra đã triệu tập P và K đến làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 dàn máy vi tính hiệu HP tại nhà M; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen loại X1 của K. (Bút lục 224-237; 240-241; 251-261; 267-273).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 151/2023/KL-HĐĐGTS ngày 03/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước kết luận: *Tại thời điểm ngày 24/12/2022 01 CPU máy tính HP Prodesk 600 Desktop Mini, màu trắng đen, có cấu hình Inter(R) Core I3-9100T CPU @ 3.10GHz (4CPUs), Ram 4096 Mb, Card màn hình Inter UHD Graphics 630; 01 màn hình máy tính HP V194 Monitor 16 inck; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu Rapoo NK 1800, màu đen; 01 chuột máy tính nhãn hiệu Rapoo N200,*

màu đen có giá trị 6.174.000 đ (sáu triệu một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng)
(Bút lục 222-223)

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc D phạm tội tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D 8-9 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 2-3 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành.

Tuyên bố Huỳnh Tấn P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”, căn cứ khoản 1 Điều 255, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 55, 91, 101, 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 2-3 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 9-12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Người bào chữa cho bị cáo P trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa thành niên. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; áp dụng Chương XII Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến tranh luận, chị Nguyễn Thị Ngọc D xin được nhận lại tài sản.

- Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 21/11/2022, Đặng Quốc D đã có hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng nhà riêng của gia đình mình ở ấp Thanh Tâm, thị trấn TB, huyện BD để cho 2 người là Huỳnh Tấn P và Nguyễn Quang T sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, khi bị bắt quả tang, Đặng Quốc D còn tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine (1,4202gam). Bị cáo Huỳnh Tấn P đã có hành vi giúp sức tích cực cho bị cáo D khi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Quang T. Đồng thời cũng đã có hành vi rủ rê Trần Anh K cùng nhau lén lút chiếm đoạt 01 dàn máy vi tính hiệu HP của Bưu điện xã TH trị giá 6.174.000 đồng vào ngày 23/12/2022.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Quốc D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 38/Ctr-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác; hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo P còn xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo D là người khởi xướng, người trực tiếp cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cũng như địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo P tham gia với vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo D, tìm kiếm, rủ rê người khác cùng sử dụng ma túy trái phép. Bị cáo D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần (sáng và chiều ngày

21/11/2022), mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời khi tổ chức cho bị cáo P sử dụng ma túy thì P chưa đủ 18 tuổi nên D phải chịu các tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do vậy hình phạt đối với bị cáo D cao hơn bị cáo P.

Trong vụ án Trộm cắp tài sản, bị cáo P là người khởi xướng, xúi giục, đồng thời là người trực tiếp thực hành tích cực, còn Trần Anh K chỉ tham gia với vai trò giúp sức.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Trần Anh K chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo P phải chịu tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội”.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo P phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A57 của Nguyễn Thị Ngọc D; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE 7 PLUS màu đỏ của Nguyễn Quang T; 01 CCCD, 01 thẻ ngân hàng ViettinBank mang tên Đặng Quốc D và 01 dàn máy vi tính để bàn hiệu HP: Sau khi tiến hành kiểm tra, xác minh, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là có cơ sở.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE X màu trắng (đã hỏng) không có sim của Huỳnh Tấn P; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen của Đặng Quốc D: Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến vụ án, vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu HONDA loại VISION, biển kiểm soát 93G1 - 28174 màu xanh đen của chị Nguyễn Thị Ngọc D là chủ sở hữu hợp pháp. Việc D sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện chở P đến sử dụng ma túy chị D không biết và không liên quan nên cần trả lại cho chị D

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu REDMI màu đen có sim 0372701224 và 0335959852 thu giữ của Huỳnh Tấn P và 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE 7 PLUS màu trắng hồng thu giữ của Đặng Quốc D. Đây là các phương tiện mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen loại X1 là của Trần Anh K đưa cho Huỳnh Tấn P sử dụng bật đèn pin vào lấy trộm tài sản, vì vậy cần tịch thu

nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 1,0741 gam ma túy đá loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai nhựa có nắp màu vàng; trên nắp vàng có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu tím trắng, 01 lỗ cắm ống thủy tinh một đầu bên ngoài hình bầu), 01 ví da màu đen dùng đựng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu DREAM (không rõ biển số); 01 thanh sắt và 01 kìm sắt: Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý là có cơ sở.

[8] Những vấn đề khác

- Đối với Nguyễn Quang T, Cơ quan điều tra xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại của T không đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, vì vậy không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với người tên “Phúc” đã đưa ma túy cho D cất giữ, theo lời khai của bị can D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, vì vậy không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với Trần Anh K, khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, K chưa đủ 16 tuổi nên không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật hình sự, vì vậy Công an huyện ra Quyết định xử phạt hành chính nên không đề cập xử lý.

- Đối với Nguyễn Thị Ngọc D: Cơ quan điều tra xác định D không biết D sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội, không biết D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Nguyễn Minh M không biết tài sản mà bị can P gửi có nguồn gốc trộm cắp; ông Đặng Thanh B (là bố đẻ bị can Đặng Quốc D) không biết D tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình, vì vậy không đề cập xử lý là có cơ sở.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo P cơ bản thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nên được chấp nhận, tuy nhiên, người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” là không phù hợp vì bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là tội phạm nghiêm trọng, không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết này.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Quốc D 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 21/11/2022).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 255; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101, Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Huỳnh Tấn P 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 21/02/2023).

[2]. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE X màu trắng (đã hỏng) không có sim cho Huỳnh Tấn P; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen cho Đặng Quốc D; 01 xe mô tô hiệu HONDA loại VISION, biển kiểm soát 93G1 - 28174 màu xanh đen cho chị Nguyễn Thị Ngọc D.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu REDMI màu đen có sim 0372701224 và 0335959852 thu giữ của Huỳnh Tấn P và 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE 7 PLUS màu trắng hồng thu giữ của Đặng Quốc D; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen loại X1 của Trần Anh K.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,0741 gam ma túy đá loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai nhựa có nắp màu vàng; trên nắp vàng có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu tím trắng, 01 lỗ cắm ống thủy tinh một đầu bên ngoài hình bầu), 01 ví da màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2023 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện BD và Chi cục THADS huyện BD)

[3]. Án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- Công an huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều My